ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS COLETTE

(Đề có 2 trang)

ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: TOÁN 6
Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

ĐỀ A

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM *(2,0 điểm)*

Học sinh ghi vào bài làm câu trả lời đúng nhất (ví dụ: 1A; 2B; 3C; …)

Câu 1. Tập hợp T các số tự nhiên nhỏ hơn 6 là:

A. T = {1; 2; 3; 4; 5}
B. T = {0; 1; 2; 3; 4; 5; 6}
C. T = {1; 2; 3; 4; 5; 6}
D. T = {0; 1; 2; 3; 4; 5}

Câu 2. Gọi K là tập hợp các số tự nhiên không vượt quá 20. Chọn khẳng định sau đúng:

A. $0 \notin K$ B. $19 \notin K$ C. $20 \in K$ D. $25 \in K$

Câu 3. Trong các số sau số nào là hợp số?

A. 120 B. 19 C. 23 D. 47

Câu 4. Tập hợp Ư(10) là:

A. {1; 2; 5} B. {1; 2; 5; 10} C. {2; 5; 10} D. {1; 2; 10}

Câu 5. Trong các số 134; 768; 640; 295. Số chia hết cho cả 2 và 5 là:

A. 134 B. 768 C. 640 D. 295

Câu 6. Diện tích của tam giác có độ dài cạnh đáy là 15 cm và chiều cao tương ứng là 10 cm bằng:

A. 150 cm^2 B. 75 cm^2 C. 25 cm^2 D. 75 cm

Câu 7. Hình chữ nhật có chiều dài 40 cm và chiều rộng 25 cm thì chu vi và diện tích của nó lần lượt là:

A. 130 cm^2 và 1000 cm^2
B. 130 cm và 1000 cm
C. 130 cm^2 và 1000 cm
D. 130 cm và 1000 cm^2

Câu 8. Hình bình hành có độ dài một cạnh và chiều cao tương ứng lần lượt là 60cm và 50cm có diện tích là:

A. 3000 cm^2 B. 3000 cm C. 1500 cm^2 D. 1500 cm

PHẦN II: TỰ LUẬN *(8,0 điểm)*

Bài 1. ***(1,0 điểm)***

Viết tập hợp A các số tự nhiên chia hết cho 5 và nhỏ hơn hoặc bằng 500 bằng 2 cách (liệt kê các phần tử và chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp đó)

Bài 2. ***(2,0 điểm)*** Thực hiện các phép tính sau:

a) $12.\left\{390:\left[500-\left(125+245\right)\right]\right\}$

b) $12^{150}:12^{147}-3^3.3^2+2024^0$

Bài 3. ***(2,0 điểm)*** Tìm x biết :

a) $5x-13=62$

b) $3.(x+1)-32=67$

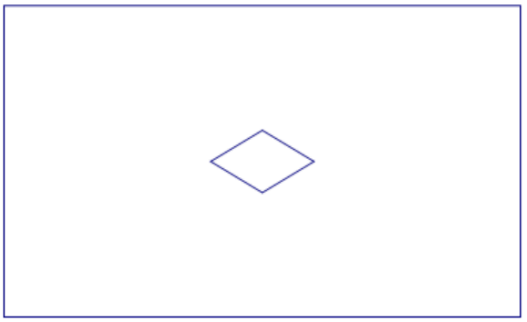
Bài 4. ***(1,0 điểm)*** Tìm x và y để số $\overline{23xy}$ chia hết cho cả 2; 3; 5 và 9.

Bài 5. ***(1,5 điểm)***

Bác Nam có một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 25 m và chiều rộng 15 m.

a) Tính diện tích khu vườn của bác Nam.

b) Ở giữa khu vườn bác Nam muốn xây một bồn hoa hình thoi có độ dài hai đường chéo là 5 m và 4 m, phần đất còn lại bác trồng cỏ cảnh. Biết mỗi m^2 cỏ cảnh có giá 54 000 đồng. Tính số tiền bác Nam cần mua cỏ cảnh để trồng kín phần đất trên?
*(Học sinh **không** vẽ lại hình)*



Bài 6. ***(0,5 điểm)***

Bạn An vào hiệu sách mua: 5 quyển tập mỗi quyển tập giá 15 000 đồng, 11 cây viết mỗi cây viết giá 3 000 đồng và hai bộ thước kẻ. Bạn An trả tiền cho cô bán hàng 4 tờ mệnh giá 50 000 đồng và được trả lại 40 000 đồng. Hỏi giá tiền một bộ thước kẻ là bao nhiêu?

– Hết –

Học sinh không được sử dụng tài liệu

Giám thị coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ A
THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA HK1 (2024-2025) - MÔN TOÁN 6

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM ***(2,0 điểm)*** mỗi câu đúng 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	C	A	B	C	B	D	A

PHẦN II: TỰ LUẬN ***(8,0 điểm)***

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
1 (1,0 đ)		A = {0; 5; 10; . . . ; 495; 500} A = {x ∈ N / x ⋮ 5, x < 500}	2 x 0,5đ
2 (2,0 đ)	a (1,0 đ)	$12.\{390:[500-(125+245)]\}$ $=12.\{390:[500-370]\}$ $=12.\{390:130\}$ = 12 . 3 = 36	4 x 0,25đ
	b (1,0 đ)	$12^{150}:12^{147}-3^3.3^2+2024^0$ $=12^3-3^5+1$ = 1728 – 243 + 1 = 1485 + 1 = 1486	4 x 0,25đ
3 (2,0 đ)	a (1,0 đ)	5x – 13 = 62 5x = 62 + 13 5x = 75 x = 75 : 5 x = 15	4 x 0,25đ
	b (1,0 đ)	3.(x + 1) – 32 = 67 3.(x + 1) = 67 + 32 3.(x + 1) = 99 x + 1 = 33 x = 32	4 x 0,25đ
4 (1,0 đ)		Vì $\overline{23xy}$ chia hết cho cả 2 và 5 nên y = 0 Vì $\overline{23x0}$ chia hết cho cả 3 và 9 nên 2+3+x+0 ⋮ 9 x+5 ⋮ 9 x = 4	0,25đ 0,25đ 0.25đ 0,25đ
5 (1,5 đ)	a (0,5 đ)	Diện tích mảnh vườn là: 25 . 15 = 375 (m^2)	0,5đ
	b (1,0 đ)	Diện tích bồn hoa hình thoi là: 5 . 4 : 2 = 10 (m^2) Diện tích trồng cỏ cảnh là: 375 – 10 = 365 (m^2) Số tiền bác Nam cần mua cỏ cảnh để trồng kín phần đất: 365 . 54 000 = 19 710 000 (đồng)	0,5đ 0,25đ 0,25đ
6 (0,5 đ)		. Số tiền 2 bộ thước kẻ: (4.50 000 – 40 000) – 5.15 000 – 11.3000 = 52 000 (đồng) . Giá 1 bộ thước kẻ: 52 000 : 2 = 26 000 (đồng)	2 x 0,25đ

Lưu ý:
Học sinh có cách giải khác nếu đúng thì giáo viên dựa trên thang điểm chung để chấm.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS COLETTE

(Đề có 2 trang)

ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: TOÁN 6
Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

ĐỀ B

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM *(2,0 điểm)*

Học sinh ghi vào bài làm câu trả lời đúng nhất (ví dụ: 1A; 2B; 3C; …)

Câu 1. Tập hợp M các số tự nhiên nhỏ hơn 5 là:

A. M = {0; 1; 2; 3; 4}
B. M = {0; 1; 2; 3; 4; 5}
C. M = {1; 2; 3; 4; 5}
D. M = {1; 2; 3; 4}

Câu 2. Gọi P là tập hợp các số tự nhiên không vượt quá 30. Chọn khẳng định sau đúng:

A. $0 \notin P$
B. $20 \notin P$
C. $50 \in P$
D. $30 \in P$

Câu 3. Trong các số sau số nào là hợp số?

A. 5
B. 17
C. 123
D. 2

Câu 4. Tập hợp Ư(15) là:

A. {1; 3; 5; 15}
B. {1; 2; 5; 15}
C. {3; 5; 15}
D. {1; 3; 15}

Câu 5. Trong các số 155; 170; 189; 122. Số chia hết cho cả 2 và 5 là:

A. 155
B. 170
C. 189
D. 122

Câu 6. Diện tích của tam giác có độ dài cạnh đáy là 25 cm và chiều cao tương ứng là 12 cm bằng:

A. 300 cm^2
B. 150 cm^2
C. 300 cm
D. 150 cm

Câu 7. Hình chữ nhật có chiều dài 45 cm và chiều rộng 20 cm thì chu vi và diện tích của nó lần lượt là:

A. 130 cm^2 và 900 cm^2
B. 130 cm và 900 cm
C. 130 cm^2 và 900 cm
D. 130 cm và 900 cm^2

Câu 8. Hình bình hành có độ dài một cạnh và chiều cao tương ứng lần lượt là 80cm và 60cm có diện tích là:

A. 2400 cm^2
B. 2400 cm
C. 4800 cm^2
D. 4800 cm

PHẦN II: TỰ LUẬN *(8,0 điểm)*

Bài 1. ***(1,0 điểm)***

Viết tập hợp A các số tự nhiên chia hết cho 2 và nhỏ hơn hoặc bằng 400 bằng 2 cách (liệt kê các phần tử và chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp đó)

Bài 2. ***(2,0 điểm)*** Thực hiện các phép tính sau:

a) $21.\left\{390:\left[500-\left(255+115\right)\right]\right\}$

b) $2^7 . 2^3 - 13^{120} : 13^{118} + 2024^0$

Bài 3. ***(2,0 điểm)*** Tìm x biết:

a) $6x - 13 = 89$

b) $2.(x + 1) - 43 = 73$

Bài 4. ***(1,0 điểm)*** Tìm x và y để số $\overline{3x7y}$ chia hết cho cả 2; 3; 5 và 9.

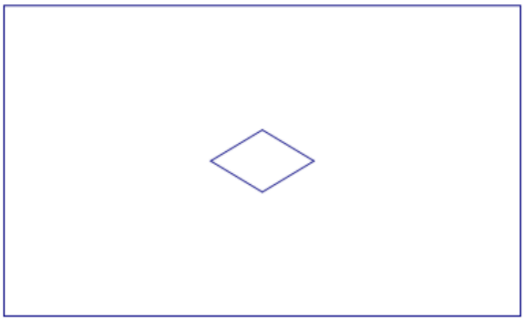
Bài 5. ***(1,5 điểm)***

Bác Thu có một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 27 m và chiều rộng 17 m.

a) Tính diện tích khu vườn của bác Thu.

b) Ở giữa khu vườn bác Thu muốn xây một bồn hoa hình thoi có độ dài hai đường chéo là 8 m và 5 m, phần đất còn lại bác trồng cỏ cảnh. Biết mỗi m^2 cỏ cảnh có giá 54 000 đồng. Tính số tiền bác Thu cần mua cỏ cảnh để trồng kín phần đất trên?

*(Học sinh **không** vẽ lại hình)*



Bài 6. ***(0,5 điểm)***

Bạn Nam vào hiệu sách mua: 7 quyển tập mỗi quyển tập giá 12 000 đồng, 5 cây viết mỗi cây viết giá 8 000 đồng và hai bộ thước kẻ. Bạn Nam trả tiền cho cô bán hàng 4 tờ mệnh giá 50 000 đồng và được trả lại 30 000 đồng. Hỏi giá tiền một bộ thước kẻ là bao nhiêu?

– Hết –

Học sinh không được sử dụng tài liệu

Giám thị coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ B
THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA HK1 (2024-2025) - MÔN TOÁN 6

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM ***(2,0 điểm)*** mỗi câu đúng 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	D	C	A	B	B	D	C

PHẦN II: TỰ LUẬN ***(8,0 điểm)***

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
1 (1,0 đ)		A = {0; 2; 4; . . . ; 398; 400} A = {x ∈ N / x ⋮ 2, x < 400}	2 x 0,5đ
2 (2,0 đ)	a (1,0 đ)	$21.\{390:[500-(255+115)]\}$ $=21.\{390:[500-370]\}$ $=21.\{390:130\}$ = 21 . 3 = 63	4 x 0,25đ
	b (1,0 đ)	$2^7 . 2^3 - 13^{120} : 13^{118} + 2024^0$ $= 2^{10} - 13^2 + 1$ = 1024 – 169 + 1 = 855 + 1 = 856	4 x 0,25đ
3 (2,0 đ)	a (1,0 đ)	6x – 13 = 89 6x = 89 + 13 6x = 102 x = 102 : 6 x = 17	4 x 0,25đ
	b (1,0 đ)	2.(x + 1) – 43 = 73 2.(x + 1) = 73 + 43 2.(x + 1) = 116 x + 1 = 58 x = 57	4 x 0,25đ
4 (1,0 đ)		Vì $\overline{3x7y}$ chia hết cho cả 2 và 5 nên y = 0 Vì $\overline{3x70}$ chia hết cho cả 3 và 9 nên 3+x+7+0 ⋮ 9 x+10 ⋮ 9 x = 8	0,25đ 0,25đ 0.25đ 0,25đ
5 (1,5 đ)	a (0,5 đ)	Diện tích mảnh vườn là: 27 . 17 = 459 (m^2)	0,5đ
	b (1,0 đ)	Diện tích bồn hoa hình thoi là: 8 . 5 : 2 = 20 (m^2) Diện tích trồng cỏ cảnh là: 459 – 20 = 439 (m^2) Số tiền bác Thu cần mua cỏ cảnh để trồng kín phần đất: 439 . 54 000 = 23 706 000 (đồng)	0,5đ 0,25đ 0,25đ

6 (0,5 đ)		. Số tiền 2 bộ thước kẻ: (4.50 000 – 30 000) – 7.12 000 – 5.8000 = 46 000 (đồng) . Giá 1 bộ thước kẻ: 46 000 : 2 = 23 000 (đồng)	2 x 0,25đ

***Lưu ý**:*
Học sinh có cách giải khác nếu đúng thì giáo viên dựa trên thang điểm chung để chấm.